TAND HUYỆN CHIÊM HÓA **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2019/HSST
Ngày 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Hồ Hữu Việt*

Các Hội thẩm nhân dân: *1. Ông Nguyễn Văn Huyên*

2. Bà Ma Khánh Ly

- Thư ký phiên tòa: *Bà Nguyễn Thị Huyền Trang*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: *Ông Nguyễn Việt Hưng*, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST - HS ngày 02/7/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn Q.,** sinh ngày 12/7/1974; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn L. (nay là thôn B.), xã B.N., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Họ và tên bố: Hoàng Văn T., sinh năm 1946; Họ và tên mẹ: Nông Thị G., sinh năm 1943; Vợ: Hoàng Thị H., sinh năm 1973; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1998;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 246 ngày 22/02/2001 của Tòa án Phúc thẩm tại Hà Nội, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Hoàng Văn Q. 08 năm tù về tội "*Hiếp dâm*".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Họ và tên: **Ma Văn C.**, sinh năm 1973; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn T. (nay là thôn B.), xã B. N., huyện C.H., tỉnh T. Q.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Họ và tên bố: Ma Văn T., sinh năm 1952; Họ và tên mẹ: La Thị C., sinh năm 1952; Vợ: Lý Thị V., sinh năm 1971; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (*Có mặt tại phiên tòa*)

* *Người làm chứng:* Lương Văn D., sinh năm 1971; trú tại: Thôn T. (nay là thôn .), xã B. N., huyện C. H., tỉnh T. Q.. (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 09/3/2019, tại thôn Lung Lù, xã Bình Nhân, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Hoàng Văn Q. 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, Quý khai là Heroine mục đích để sử dụng, thu giữ của Ma Văn C. 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, C. khai là Heroine mục đích để sử dụng.

Hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn Q. phát hiện thu giữ tại gầm ghế bàn uống nước phòng khách 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, trong là chất bột vón cục màu trắng ngà nghi là Heroine.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi: 18 giờ 15 phút và hồi 19 giờ 50 phút ngày 09/3/2019 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đối với Hoàng Văn Q. và Ma Văn C., kết quả: (+) dương tính.

Tại kết luận giám định số: 29/GĐKTHS ngày 12/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 02 gói thu giữ của Hoàng Văn Q. là Heroine, có khối lượng là 0,144gam *(không phảy một bốn tư gam)* và 01 gói thu của Ma Văn C. là Heroine, có khối lượng là 0,099 gam *(không phảy không chín chín gam)*. Cộng cả 03 gói là 0,243 gam (*không phảy hai bốn ba gam*).

Quá trình điều tra các Ma Văn C., Hoàng Văn Q. khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 09/3/2019, Hoàng Văn Q. đang ở nhà thì Ma Văn C. đến chơi qua nói chuyện đến việc sử dụng ma túy thì Chiến nói với Q. là mỗi người góp 100.000đ để đi tìm mua Heroine về sử dụng và thống nhất khi mua được Heroine về sẽ chia thành hai phần của ai người đó sử dụng, sau đó Q. điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1-042.83 chở Chiến đi huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để mua. Khi đến khu vực giáp ranh giữa xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang và xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, C. xuống xe hỏi mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000đ, mua được Heroine C. cất giấu vào túi quần đang mặc quay lại chỗ Q. và điều khiển xe mô tô chở Q. đi về nhà Q., C. đưa gói Heroine cho Q., Q. chia gói Heroine thành 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng Q. và C. chia nhau mỗi người một gói rồi cất giấu vào túi quần đang mặc, sau đó hai người ngồi nói chuyện thì có Lương Văn D., đến hỏi Q. *"có không bớt cho 40.000đ"* (ý hỏi có Heroine không bán cho 40.000đ), Q. trả lời *"vừa đi mua được một ít để sử dụng thôi"* Dũng nói *"bớt cho tý cũng được"* đồng thời đưa 40.000đ, Q. cầm tiền và lấy gói Heroine trong túi quần san ra một ít gói vào giấy bạc màu vàng đưa cho D. cầm gói Heroine đi về.

Sau khi bán Heroine cho D. xong, Q. lấy gói Heroine ra chia thành 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng 01 gói cất giấu ở túi quần đang mặc;

01gói cầm trên tay định sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện, Q. ném gói Heroine xuống gầm ghế bàn uống nước. Quá trình khám xét đã thu giữ toàn bộ tang vật của C. và Q. (lúc này là khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày).

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Hoàng Văn Q. 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-024.85; 01 chứng minh nhân dân số 070551711; 01 giấy phép lái xe số AE 575299 và 40.000đ.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 41/CT-VKSCH ngày 07/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố:

+ Hoàng Văn Q. về 02 tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

+ Ma Văn C. về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Văn Q., Ma Văn C. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, đã nêu trong Cáo trạng, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ma Văn C., Hoàng Văn Q. và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Văn Q. từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Văn Q. từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hoàng Văn Q. phải chịu hình phạt chung theo quy định. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt Ma Văn C. từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 *(Một)* phong bì, có chữ ký xác nhận của các bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 *(Năm)* hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q. 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1 - 024.85; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn Q. nhưng tạm giữ để thi hành án.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Hoàng Văn Q. số tiền 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*).

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn Q., Ma Văn C., Lương Văn D. đã bị Công an huyện Chiêm Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật: Tại tại Cáo trạng số 41/CT-VKSCH ngày 07/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố:

+ Hoàng Văn Q. về 02 tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

+ Ma Văn C. về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn Q., Ma Văn C. khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Hoàng Văn Q., Ma Văn C. có hành vi mua 01 gói nhỏ khai nhận là Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi cùng mua được, đem về nhà chia nhau, Hoàng Văn Q. đã san một phần trong số được chia và bán cho Lương Văn Dũng, số còn lại được chia Quý san thành 02 gói nhỏ thì bị bắt quả tang, đã giám định xác định là loại Heroine; khối lượng cả 03 gói là 0,243 gam *(không phẩy hai bốn ba gam)*, trong đó: Thu giữ của Hoàng Văn Q. là Heroine, có khối lượng là 0,144gam *(không phẩy một bốn tư gam)* và 01 gói thu của Ma Văn C. là Heroine, có khối lượng là 0,099 gam *(không phẩy không chín chín gam)*, nên việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Q. về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 BLHS thuộc trường hợp đủ yếu tố về khối lượng cùng C. tàng trữ chung, vừa đủ dấu hiệu về khối lượng tàng trữ riêng và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp bán cho 01 người; truy tố Ma Văn C. về một tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, thuộc trường hợp tàng trữ riêng 0,099 gam, nhưng trước đó đã cùng với Hoàng Văn Q. mua bằng nhau và cùng tàng trữ đến trước khi chia, nên Viện kiểm sát đã truy tố Ma Văn C. như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn Q., Ma Văn C. cùng góp tiền mỗi người 100.000đ cùng mua 01 gói nhỏ khai nhận là Heroine với giá 200.000 đồng nhằm mục đích sử dụng, sau khi chia nhau, riêng Quý đã bán một phần, còn lại đang tàng trữ bị phát hiện, giám định cả 03 gói là Heroine, có khối lượng 0,243 gam. Riêng Hoàng Văn Q. sau khi chia nhau với Ma Văn C., đã san một phần bán cho Lương Văn Dũng, số còn lại được chia Quý san thành 02 gói nhỏ thì bị bắt quả tang, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với Hoàng Văn Q. về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. cùng về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có tình tiết định khung hình phạt khác.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. khai báo thành khẩn, nhận tội, các bị cáo đều thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng KTXH đặc biệt khó khăn, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và được xem xét khi lượng hình.

Bị cáo Hoàng Văn Q. chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng và nhân thân xấu do đã can án về tội rất nghiêm trọng, tuy được Ma Văn C. khởi xướng cùng tàng trữ chung, nhưng chia nhau được nhiều hơn, bản thân bị cáo Quý còn thực hiện hành vi bán ma túy một lần đối với một người, là vừa đủ đấu hiệu cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là tội nghiêm trọng, số ma túy đã bán một lần, phần còn lại đang tàng trữ riêng có khối lượng 0,144 gam là trên mức tối thiểu định tội, trong vụ án này bị cáo phạm cùng lúc 02 tội, nên cần xử lý bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với cả 02 tội mới thỏa đáng.

Bị cáo Ma Văn C. nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, khi bị bắt đang tàng trữ 0,099 gam Heroine, nhưng trước đó đã cùng Hoàng Văn Q. góp số tiền bằng nhau để mua về cùng sử dụng, là người đề xuất và trực tiếp mua khối lượng Heroine tàng trữ chung, sau khi bán còn lại 0,243 gam, nên Ma Văn C. được hưởng mức án ngang với Hoàng Văn Q. về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là phù hợp.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý độc quyền, phòng chống tội phạm về ma túy của nhà nước. Vì vậy

cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có KTXH đặc biệt khó khăn, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án:

+ Đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của các bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 (*Năm*) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tài sản do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Hoàng Văn Q. gồm 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-024.85; 01 chứng minh nhân dân số 070551711; 01 giấy phép lái xe số AE 575299 không do phạm tội mà có nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Số tiền thu của Hoàng Văn Q. 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) do bán ma trú mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

6. Vấn đề khác: Đối với người đã bán ma túy cho Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

+ Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 55; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Q. phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Q. **02** *(Hai)* năm **03** *(Ba)* tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và **01** (*Một*) năm **03** (*Ba*) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **03** *(Ba)* năm **06** *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (09/3/2019).

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn C. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt: Bị cáo Ma Văn C. **01** (*Một*) năm **03** (*Ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (19/3/2019).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ được của các bị cáo, hiện niêm phong trong 01 (*Một)* phong bì có chữ ký xác nhận của các bị cáo, người

tham gia niêm phong và 05 *(Năm)* hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q. 01 *(Một)* xe mô tô biển kiểm soát 22F1-024.85; 01 *(Một)* chứng minh nhân dân số 070551711; 01 *(Một)* giấy phép lái xe số AE 575299 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Văn Q.. *(Số tiền này hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa theo Quyết định chuyển tiền tạm giữ số 08/CQCSĐT-CACH ngày 07/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Các bị cáo Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn Q. và Ma Văn C. có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/7/2019).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Việt